

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5047/TCT-CS

V/v: ban hành giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản.

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hải Phòng.

Trả lời Công văn số 1862/CT-THNVDT ngày 6/10/2014 của Cục Thuế thành phố Hải Phòng về việc ban hành giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 3, Điều 1, Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25/3/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ quy định:

“3. Sửa đổi Điều 6:

“Điều 6. Giá tính lệ phí trước bạ

Giá tính lệ phí trước bạ là giá do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành.

Bộ Tài chính quy định cụ thể trình tự, thủ tục, nguyên tắc ban hành giá tính lệ phí trước bạ quy định tại Điều này.”

- Căn cứ Điều 3 Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC ngày 31/08/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ, quy định:

+ Tại Điểm c, Khoản 1 quy định:

“Giá tính lệ phí trước bạ là giá do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành.

Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành liên quan xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố quyết định việc xây dựng Bảng giá tính lệ phí trước bạ theo quy định như sau:

“1. Nguyên tắc ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ:

...

c) Đối với tài sản khác:

Giá trị tài sản tính lệ phí trước bạ được xác định trên cơ sở phù hợp với giá chuyển nhượng tài sản thực tế trên thị trường trong nước.

Giá chuyển nhượng tài sản thực tế trên thị trường được xác định căn cứ cơ sở dữ liệu cơ quan chức năng của địa phương thu thập từ: giá bán do cơ sở sản xuất kinh doanh kê khai với cơ quan thuế; thông tin về giá từ các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan (cơ quan Hải quan, Sở Công thương, Trung tâm thẩm định giá thuộc Sở Tài chính...); giá mua bán tài sản cùng loại tại cùng địa phương hoặc ở địa phương khác; thông tin thu thập từ người tiêu dùng; thông tin về giá các loại tài sản trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, tạp chí, bản tin thị trường...

...

Đối với tài sản nhập khẩu mà tại thời điểm đăng ký trước bạ chưa có trong Bảng giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành liên quan cần tham khảo giá bán của các tài sản cùng loại tương đương trên thị trường trong nước và giá nhập khẩu theo giá tính thuế nhập khẩu mà cơ quan Hải quan đã xác định và các chi phí liên quan để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kịp thời.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng xây dựng giá tính lệ phí trước bạ đối với từng loại tài sản để UBND cấp tỉnh có cơ sở xác định và ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ, phương pháp xác định giá tính lệ phí trước bạ đối với các tài sản là nhà, đất, tàu thuyền, xe ô tô, xe gắn máy, súng săn, súng thể thao áp dụng tại địa phương trong từng thời kỳ.

Trong quá trình quản lý thu lệ phí trước bạ, trường hợp cơ quan thuế phát hiện hoặc nhận được ý kiến của tổ chức, cá nhân về giá tính lệ phí trước bạ của tài sản chưa phù hợp với việc xác định giá quy định tại Thông tư này hoặc giá tài sản đó chưa được quy định trong bảng giá tính lệ phí trước bạ của địa phương thì Cục Thuế phải có ý kiến đề xuất kịp thời (chậm nhất là năm ngày làm việc) gửi Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan được ủy quyền ban hành bảng giá để sửa đổi, bổ sung bảng giá tính lệ phí trước bạ...

+ Tại Điểm c, Khoản 2 quy định:

“Đối với các tài sản khác như tàu bay, tàu thủy, thuyền, xe ô tô, rơ moóc, xe gắn máy, súng săn, súng thể thao...”

Cơ quan thuế căn cứ vào Bảng giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành để tính lệ phí trước bạ. Trường hợp nếu giá ghi trên hóa đơn cao hơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì lấy theo giá hóa đơn.

Giá trị tài sản tính lệ phí trước bạ là giá tính lệ phí trước bạ quy định tại Bảng giá tính lệ phí trước bạ do UBND cấp tỉnh ban hành theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều này.

Trường hợp tài sản mua theo phương thức trả góp thì tính lệ phí trước bạ theo toàn bộ giá trị tài sản trả một lần quy định đối với tài sản đó (không bao gồm lãi trả góp).”

Căn cứ các quy định nêu trên, giá tính lệ phí trước bạ là giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành. Trường hợp đối với các tài sản khác quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 3, Thông tư số 34/2013/TT-BTC nêu trên nếu giá ghi trên hóa đơn cao hơn giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định thì lấy theo giá hóa đơn và việc ủy quyền cho cơ quan Tài chính hoặc cơ quan Thuế ban hành bằng giá tính lệ phí trước bạ thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh. Theo đó, để đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian ban hành giá tính lệ phí trước bạ, đề nghị Cục Thuế thành phố Hải Phòng báo cáo UBND thành phố Hải Phòng phân công đầu mối được giao ủy quyền theo thẩm quyền để Cục Thuế có căn cứ phối hợp xử lý kịp thời.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế thành phố Hải Phòng được biết./.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC-TCT;
- Vụ Kế khai và Kế toán thuế;
- Lưu: VT, CS (03b).

Cao Anh Tuấn